| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Y**<br>**TỈNH SƠN LA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 10/2020/QĐST-DS | *Y, ngày 27 tháng 5 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19/5/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST- DS ngày 11 tháng 5 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H1, sinh 1978, địa chỉ: Số nhà A, đường H, tiểu khu C, thị trấn D, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H1, sinh 1962, địa chỉ: Số nhà B, đường H, tiểu khu C, thị trấn D, huyện Y, tỉnh Sơn La.

**2**. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị H1 yêu cầu chị Nguyễn Thị H2 phải có trách nhiệm trả số tiền gốc và tiền lãi theo lãi suất quá hạn Nhà nước quy định, tính từ ngày 28/02/2020 đến 15/6/2020 là 123.340.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị H2 nhất trí trả cho chị Nguyễn Thị H1 số tiền gốc và tiền lãi là 123.340.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Hạn trả cả gốc và lãi vào ngày 15/6/2020.

*"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015"*

Về án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận thống nhất chị Nguyễn Thị H2 nhận chịu án phí 3.083.500 đồng (Ba triệu không trăm tám mươi ba nghìn năm trăm đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La. Chị Nguyễn Thị H1 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2016/0004826 ngày 11/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**
**(Đã ký)**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục thi hành án huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**Nguyễn Thị Thanh Hường**